

TRU: 19 GUYN - VAIY - DIEI
36/10 Chu, đườg Võ tánh.
Thị trấn, Huyện TRẦN - VINH - LONG -
VIỆT - NAM -



01 540. TRẦN
R 352

PARAVION

- (air 02-05-75
đến 29-06-77 (CSDB)

g 17782-2

T = 72gr

TO: Hội GD TNCT VIỆT-NAM

JUL 15 1999

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 390535194

Họ tên NGUYỄN VĂN BIẾT

Sinh ngày

1940

Nguyên quán

Thiên-Mỹ

Trà-On,

Cửu-Long

Nơi thường trú

36/4 Phú-Yên

Trà-On,

Cửu-Long

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH			
NGÓN TRỎ TRÁI		Số tháng 1, 3 cm cách 3 cm dưới trỏ c mep phải	
NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 07/04/1980 T. U. N. G. I. A. N. H. O. C. S. I. C. S. I.	



SAD Y BAN CHINH
 24/06/99
 T. U. N. G. I. A. N. H. O. C. S. I.
 CHỦ-TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

1 8
ĐƠN XIN XUẤT CẢNH SANG HOÀ KỲ
(Diện cư từ nhân chính trị)

- # Họ và tên: NGUYỄN - VĂN - BIẾT
- Ngày tháng năm sinh: 23-11-1940
 - Quê sinh: Xã Thiện Mỹ, Quận Trà Ôn (Vĩnh Long)
 - Địa chỉ liên lạc hiện tại: 36/H khu 7, Đường Võ Tánh, Thị trấn, Huyện Trà Ôn (Vĩnh Long)
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Tôn giáo: Phật giáo
 - Trước năm 1975: Đi Cảnh Sát đặc biệt
 - Đơn vị: Cảnh Sát đặc biệt quân Trà Ôn (Vĩnh Long)
 - Cấp bậc: Trung Sĩ I (Trường H nghiên cứu)
 - Ngày nhập ngũ: 09-1964 tại Ty CSQG Định Tường
 - Ngày giải ngũ: 30-04-1975
 - Sau ngày 30-04-75: Tôi bị bắt đi cải tạo tại Hòa Bình, khám lớn Vĩnh Long và tại Tập trung Cải tạo tư nhân chính trị Bình Giã. Đến ngày 11-10-78 nhận được giấy ra trại về với gia đình bị quản chế tại địa phương 06 tháng. Trong giấy chỉ có ngày 29-06-1978, tiếp đến tháng 02-1983 bị bắt trở lại về trại tham gia vào tổ chức nhện nhúm fan cách mạng.

Tên vợ: NGÔ - THỊ - BÔNG sinh năm 1943

Tên con:

- 1/- Nguyễn Thanh Long sinh năm 1968 (nam) đã có gia đình.
 - 2/- Nguyễn Thanh Phong sinh năm 1971 (nam) đã có gia đình.
 - 3/- Nguyễn Thanh Quỳ sinh năm 1973 (nam)
 - 4/- Nguyễn Thanh Lâm sinh năm 1975 (nam)
 - 5/- Nguyễn Thanh Hà sinh năm 1978 (nam)
 - 6/- Nguyễn Thị Loan sinh năm 1981 (nữ)
- (02 con gia đình ở nhà)

Ông bố thân cận ngoài:

- Cháu: DANH TỬ
- Địa chỉ: 1638 BEST-W-7 T.X 76303 U.S.A
- Điện thoại:

Đây tôi làm đơn này trình đề Hội gia đình tư nhân chính trị để được ghi tên lập danh sách gửi lên Quốc Hội HOÀ KỲ. Xin sự kính trọng của tất cả gia đình tôi được định cư tại HOÀ KỲ theo diện tư nhân chính trị.

Trà Ôn, Ngày 29 Tháng 06 năm 1999.

Kính đơn,

HỒ SƠ DINH KÈM GỒM:

- 1/- Bản Sao Hộ khẩu gia đình (1)
- 2/- Bản Sao giấy ra Trại (1)
- 3/- Bản Sao giấy xác nhận ngày vào Trại của

Bộ nội vụ Sài Gòn (1)

- 4/- Bản Sao giấy chứng minh nhân dân (1)

- 5/- Bản Sao giấy khai Sinh (1)

- 6/- Bản Sao Hôn Thê (1)

- 7/- Bản Sao giấy khai Sinh vợ & con (4)

- 8/- Bản Sao Bảng Lệnh quân xa (1)

Nguyễn Văn Biệt.

Số 117

LỆNH THA

Tôi là TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Chức vụ TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Căn cứ quyết định miễn tô số ngày tháng năm

đối với bị can TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. Bt danh TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Sinh ngày tháng năm 1940

Sinh quán X. H. D. C. U. T. O. N. G.

Tru quán X. H. D. C. U. T. O. N. G.

Nghề nghiệp TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Ông Giám thị trại tam giam

thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng VKSHD TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

để tuân.

ngày 24 tháng 06 năm 1977

TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

Nơi nhận

- Ông Viện trưởng VKSHD TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để biết
- Ông Giám thị trại tam giam TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để báo cáo
- Ông Giám thị trại tam giam TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để thi hành
- Ông Giám thị trại tam giam TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để biết
- Ông Giám thị trại tam giam TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để biết
- Ông Giám thị trại tam giam TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G. để biết

TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.



TH. Q. H. D. C. U. T. O. N. G.

số: 10739 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 1997

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PV.27. Công an tỉnh... Vĩnh Long..
- Xét đơn đề nghị ngày 28/ 8 / 97 của ông, bà. Nguyễn Văn Biết..

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, Bà..... NGUYỄN... VĂN... BIẾT.....

Sinh ngày..... 1940.....

Nơi sinh:..... Trà Ôn... Vĩnh Long.....

Trú quán 36/4 khu 7... thị trấn Trà Ôn... Vĩnh Long.....

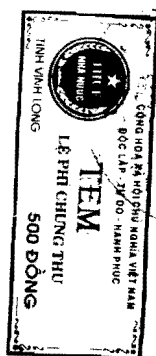
Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ... Trung n. I. tài xế.....

..... Trường H. nghiên cứu... quân.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 10 tháng 5 năm 1975.....

đến ngày 29 tháng 6 năm 1977

- Lý do học tập cải tạo H. n. quan sát chế độ cũ.....



TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG



THIẾT TÁ: X. m. Văn Huệ

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

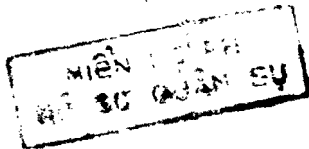
TỈNH VINH - BÌNH

BẢN SAO LỤC BỘ SẠNH TẠI XÃ THIÊN - MỸ

NĂM 1940.

Số hiệu 516.

Nhà in Thanh-Son Canho



Tên họ đứa con nít	NGUYỄN-VĂN-BIỆT
Nam hay Nữ	Gargon
Sanh ngày nào	Le vingt trois Novembre 1940
Sanh tại đâu	Thiên-Mỹ
Tên, họ cha	NGUYỄN-VĂN-MƯỜI
Cha làm nghề gì	Journalier
Nhà cửa ở đâu	Thiên-Mỹ
Tên, họ mẹ	ĐO - THỊ - BÌNH
Mẹ làm nghề gì	Cultivateur
Nhà cửa ở đâu	Thiên-Mỹ
Vợ chánh hay vợ thứ	Premier rang

Tại Thiên-Mỹ, ngày 1er Decembre 1940.

NGƯỜI KHAI, HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH, NGƯỜI CHỨNG:

Nguyễn-văn-Mười

1. Nguyễn-văn-Dức

2. Phan-văn-Dương

Chứng cho hợp pháp chữ ký ngang đây của
Hội-Đông xã Thiên-Mỹ (VINH-BÌNH)

TRẦN-ON, ngày 23 tháng II 1962

T. L. QUẬN - TRƯỞNG,

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỜI

Thiên-Mỹ, ngày 23 tháng II 1962

ĐẠI-DIỆN XÃ,

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH,



[Signature]
HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

TỈNH VINH-BÌNH
QUẬN: TRÁ-ON
XÃ: THIÊN-MỸ

Số hiệu: 8

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ

Tên, họ người chồng: NGUYEN-VAN-BIET

nghề - nghiệp: Làm ruộng

sinh ngày 23 tháng 11 di năm 1940

tại: THIÊN-MỸ (CẦN-THO)

cư - sở tại: THIÊN-MỸ (VINH-BÌNH)

tạm-trú tại: THIÊN-MỸ

Tên, họ cha chồng: NGUYEN-VAN-MUOI (sống)
(Sông chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng: DO-THỊ-BÌNH (chết)
(Sông chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ: NGO-THỊ-BONG

nghề - nghiệp: Làm ruộng

sinh ngày 19 tháng 4 di năm 1943

tại: SÔNG-THÀNH (VINH-LAM)

cư - sở tại: THIÊN-MỸ

tạm-trú tại: THIÊN-MỸ

Tên, họ cha vợ: NGO-VAN-BACH (chết)
(Sông chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ: NGUYEN-THỊ-BA (sống)
(Sông chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới: Hai mươi, tháng Ba dương-lịch 1961.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế

ngày tháng năm

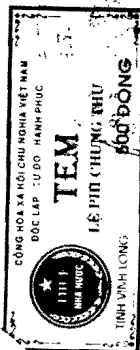
tại

PHAN-LONG
Phụ-Tá Quận-Trưởng

Trích y bốn chánh

THIÊN-MỸ ngày 13 tháng 4 năm 1961.

Viên chức Hộ tịch.



TỈNH VINH - BÌNH

HỒ SƠ TRỢ CẤP GIA ĐÌNH

Kiểu mẫu số 4

QUẬN TRẦN - ON

XÃ THIÊN - MỸ

Nghị định ngày 28-1-37
Châu - lý ngày 23-1-39

GIẤY THẺ VÌ KHAI SANH

Chỉ tạm dùng trong 3 trường hợp: 1. Hồ sơ Học-sinh, 2. Xin chỗ làm trong Công-sở, xin vào Công-Hóa Vệ-binh, 3. Tư chức xin hưởng phụ-cấp gia-dinh với điều-kiện là đương sự phải điều chỉnh trong trường hợp Hộ-tịch bằng cách xin Ấn Tồn.

Người cha, người mẹ, những nhân chứng và Hội-viên Hộ-tịch ký tên nhận thực,

Tên họ NGO - THI - BONG ~~nam~~ nữ.

Sinh ngày 19 tháng tứ dī năm 1943 tại làng Đông-Thành (VĨNH-LONG)

TÊN HỌ NGƯỜI CHA

Tên họ NGO - VAN - BACH (chết)

Ngày sinh

Nghề - nghiệp

Trú - quán

Ký tên

TÊN HỌ NGƯỜI MẸ

NGUYỄN - THI - BA (sống)

Năm 1910

Ấp Đông-Thành Xã Bình-Ninh

Làm ruộng

CHỨNG THỨ NHẤT

Tên họ Nguyễn-văn-Thành

Ngày sinh Năm 1899

Nghề - nghiệp Làm ruộng

Trú - quán Xã Thiên-Mỹ

Ký tên

CHỨNG THỨ NHÌ

Trần-văn-Điều

Năm 1911

Làm ruộng

Xã Thiên-Mỹ

CHỨNG THỨ BA

Đặng-văn-Luật

Năm 1899

Làm ruộng

Xã Thiên-Mỹ

Làm tại Xã Thiên-Mỹ, ngày 15 tháng II dī năm 1962

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

Ký tên:

BÙI - THANH - VĂN

Chứng thực chữ ký của Hội - viên
Hội-đồng Xã THIÊN-MỸ (VĨNH-BÌNH)
bên đây.

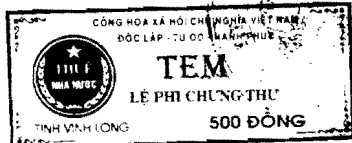
TRẦN - ON, ngày 15 tháng II năm 1962

T. L. QUẢN - TRƯỞNG.

Chứng thật chữ ký của BÙI - THANH - VĂN
Hội viên Hộ-tịch trên đây.

Xã THIÊN-MỸ, ngày 15 tháng II năm 1962

ĐẠI - DIỆN XÃ.



Nguyễn Văn Nam

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH VĨNH-LONG

BỒN SAO LỤC BỘ SANH TẠI XÃ THIỆN-MỸ

Năm: 1971

Số hiệu: 796

(HSCs 0885)

Tên họ đứa con nít	NGUYỄN-THÀNH-PHONG
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ba, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Sanh tại đâu	Xã Thiện-Mỹ (Vĩnh-Long)
Tên, họ cha	Nguyễn-Văn-Biết
Cha làm nghề gì	Cảnh-Sát Quốc-Gia
Nhà cửa ở đâu	Thiện-Mỹ
Tên họ mẹ	Ngô-Thị-Bông
Mẹ làm nghề gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Thiện-Mỹ
Vợ chánh hay vợ thứ	Chánh

Tại Thiện-Mỹ

ngày 05 tháng 11 năm 1971

NGƯỜI KHAI,

HỘI-VIÊN HỘ TỊCH,

Nguyễn-Văn-Biết

Ký tên hoặc đóng dấu

NGƯỜI CHỨNG

1. Nguyễn-Văn-Trọng

2. Nguyễn-Văn-Vàng

MIỄN THỊ THỰC

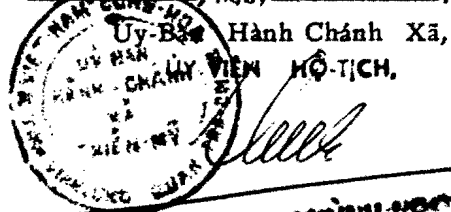
TO THỐNG-TƯ BỘ NỘI-VU

Số 4386/BNV/HQ/29

Ngày 09/09/70

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỜI

Thiện-Mỹ, ngày 12 - 08 - 1972



Nguyễn-Văn-Trọng

TỈNH VĨNH-LONG

BON SAO LỤC BỐ SANH TẠI XÃ THIỆN-MỸ

Năm 1968

Số hiệu 755

Tên họ đứa con nít	NGUYỄN-THANH-LONG
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Hai mươi hai, tháng mười hai, DL năm 1968
Sanh tại đâu	Xã Thiện-Mỹ
Tên, họ cha	Nguyễn-Văn-Biết
Cha làm nghề gì	Quân-Nhân
Nhà cửa ở đâu	Xã Thiện-Mỹ
Tên họ mẹ,	Ngô-Thị-Bông
Mẹ làm nghề gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Xã Thiện-Mỹ
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ-chánh

Tại Thiện-Mỹ, ngày 26 tháng 12 năm 1968

NGƯỜI KHAI

Nguyễn-Văn-Biết

NGƯỜI VIẾT HỒ-TỊCH

by tên hoặc đóng dấu

NGƯỜI CHỨNG

Ngô-Thị-Hiệp

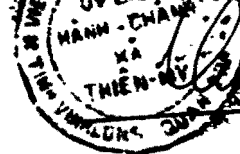
Lê-Thanh-Thủy

TRƯỞNG LỤC Y BỘ ĐỘI

Thị-Mỹ ngày 27-05 - 19 71

Thị-Bông Chánh XÃ

ỦY BAN AN NINH HỒ-TỊCH



NGƯỜI KHAI

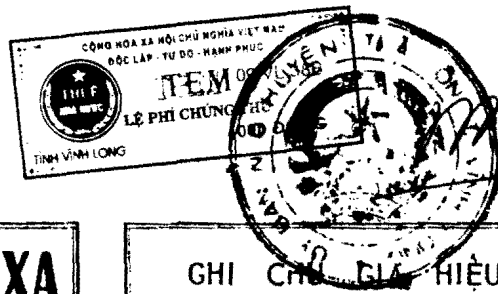
KHOẢNG THỰC

UBND TRÁI ĐỒNG VINH LONG

Chứng nhận: **BẢN SAU NÀY DÙNG BẢN CHÍNH**

Số: 3102 ngày 13 tháng 4 năm 99

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Chuẩn Tú

BẰNG LÁI QUÂN-XA

Số **62655**

Cấp cho (1) **NGUYEN VAN BIEP**

Cấp bậc **P/TSV** s.q.

Sinh ngày **23.II.1940**

Tại tỉnh **Vĩnh-Long**

Đoàn/Lô-nhệm **Tổng-Nha/CSQG**

Quân/Huấn-luyện **KBC.4022**

KBC.4022 ngày **18.02.71**

Đại-Tá Phạm-văn-Chuyết

CHÁNH CHỦ KHẢO



[Signature]

(1) Tên, Họ. (2) Tên, Họ, Cấp-bậc.

GHI CHÚ GIA HIỆU

Được phép lái Xe trong **3** lần

KBC.4022 ngày **19.02.71**

(2) **Đại-Tá Phạm-văn-Chuyết**

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số **56156**

Được phép lái

Tại ngày

(2)

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số

Được phép lái

Tại ngày

(2)

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số

GHI CHÚ GIA HIỆU

Được phép lái

Tại ngày

(2)

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số

Được phép lái

Tại ngày

(2)

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số

Được phép lái

Tại ngày

(2)

CHÁNH CHỦ KHẢO

Số

THU HỒI BẰNG LÁI XE

Từ _____ đến _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Từ _____ đến _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Từ _____ đến _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Từ _____ đến _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

CẢNH CÁO

Cảnh cáo lần thứ _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Cảnh cáo lần thứ _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Cảnh cáo lần thứ _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

Cảnh cáo lần thứ _____

Lý do _____

U.B.R.B.L.X.V.B. _____

QUỐC. 541.0

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

BẰNG LÁI QUÂN-XA

CHÚ Ý : Bằng này chỉ có giá trị trong thời gian tại ngũ và chỉ cho phép lái quân-xa.

Trừ khi có ghi chú đặc biệt ở phía sau, bằng này không cho phép lái những hạng xe sau đây :

- 1.-Xe chuyên chở công-cộng.
- 2.-Xe trọng tải hơn

3.000 kilô	a) cẩu nâng
	b) máy kéo
- 3.-a) Xe có xích
b) Máy kéo quân-cụ
- 4.-Xe mô-tô hai bánh.

Phải chịu trách nhiệm quân-sự có quyền rút lại bằng này bất cứ lúc nào.

Quân-nhân nào có bằng này có thể tìm đến cho Trưởng Ty Công-Chánh tỉnh miền để đòi lấy bằng lái xe dân sự đồng hướng bằng phải trả số phí cho việc cấp bằng này.

4.-Người bố nhận phải ghi số của bằng tại quân-cử, ngày cấp phát, tên, họ, cấp bậc, số quân của người có bằng, số của nhận, ghi chủ gia hiện.

MẤU DB 339

1226TTAI AP02461

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Non Vinh-Long

u-phi **Trà-Đin**

40 Thiên-Mỹ

36 Hfgm: 362

TRÍCH LƯỢC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 28 tháng 07 năm 1973

Tên họ đứa trẻ

NOVEMBER-THANKS-2000

Con trai hay con gái

INDEX

Ngày samb?

Mỗi người một, tháng bảy, năm
mỗi ngàn chín trăm bảy mươi ba

Noi sanh

Xã Thiện-Ngũ (Vĩnh-Long)

Tên họ người cha

Nguyễn Văn Lộc

Tên họ người mẹ

Ngô-Thị-Hồng

**Ợ chánh hay không
có hôn thú**

Vợ chánh

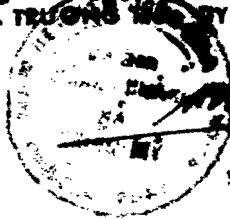
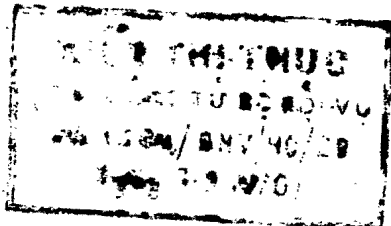
Tên họ người đăng khai:

Nguyễn-Văn-Biết

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

~~Thiên Mỹ, ngày 01 tháng 08 năm 1973~~
XÁ TRƯỞNG HỒ SƠ QUẢN LÝ VIÊN HỘ TỊCH,

XÃ TRƯỞNG HỒ TỶ VIÊN HỘ TỊCH,



NGUYỄN VĂN XƯƠNG

at 9:00 to

John W. W.

W.

W.

W.

W.

W.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT-1999-A.2.a

Xã/Phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...1525...

Huyện/Quận Trà Ôn

Quyển số: 01 ..

Tỉnh/Thành phố CL



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên: ... NGUYỄN THỊ LOAN ... Giới tính: ... Nữ ...

Ngày, tháng, năm sinh: ... / ... / 1981 / (ghi bằng chữ): Một chín tám một ...

Nơi sinh: ... Thị trấn trà ôn ...

Dân tộc: ... kinh ... Quốc tịch: ... VN ...

Quê quán: ...

Phần khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	NGUYỄN VĂN BIẾT	NGÔ THỊ BÔNG
Ngày, tháng, năm sinh	1940	1943
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Quê quán		
Nơi thường trú/Tạm trú	36/4 khu 7 thị trấn trà ôn - Huyện trà ôn	

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: ...

... NGUYỄN VĂN BIẾT (1940) ...

Quan hệ với người được khai sinh: ... Cha ...

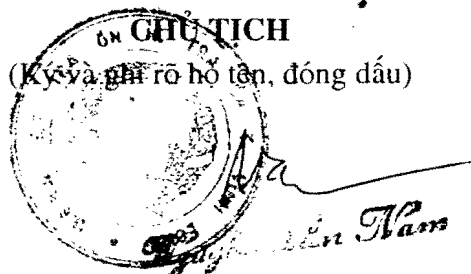
Người đi khai sinh
(Đã ký)

Cán bộ hộ tịch
(Đã ký)

Thị trấn, ngày 01 . tháng 9 . năm 1985
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN.
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
NGUYỄN VĂN TÈO

Sao từ Sổ Đăng ký khai sinh
Thị trấn, ngày 29 . tháng 6 . năm 1999
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN.

CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã/Phường

Huyện/Quận .. Trà Ôn ..

Tỉnh/Thành phố .. CL ..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT-1999-A.2.a

Số: ... 955 ...

Quyển số: .. 02 ..



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên: ... NGUYỄN THANH LÂM ... Giới tính: ... Nam ...

Ngày, tháng, năm sinh: 20 / 10 / 1975 / (ghi bằng chữ): Hai mươi tháng mười năm một
chín bảy mươi lăm

Nơi sinh: ... Thiện Mỹ trà Ôn ...

Dân tộc: ... kinh ... Quốc tịch: ... VN ...

Quê quán: ...

Phần khai về cha, mẹ	CHA	ME
Họ và tên	NGUYỄN VĂN BIẾT	NGÔ THỊ BÔNG
Ngày, tháng, năm sinh	1940	1943
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Quê quán		
Nơi thường trú/Tạm trú	36/4 khu 7 thị trấn trà Ôn - Huyện trà Ôn	

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: ...

... NGUYỄN VĂN BIẾT. (. 1940 .) ...

Quan hệ với người được khai sinh: ... Cha ...

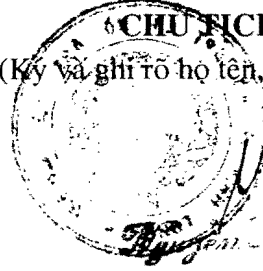
Người đi khai sinh
(Đã ký)

Cán bộ hộ tịch
(Đã ký)

Thị trấn, ngày 20 tháng 5 năm 1984
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
P. CHỦ TỊCH
(Đã ký)
LÊ VĂN HÈN

Sao từ Sổ Đăng ký khai sinh
Thị trấn ngày 29 tháng 6 năm 1999
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)





GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên: ... NGUYỄN THANH HÀ ... Giới tính: ... Nữ ...
Ngày, tháng, năm sinh: ... 16/5 ... / 1978/ (ghi bằng chữ): Mười sáu tháng năm một chín bảy ... tám ...
Nơi sinh: ... Thiện Mỹ trà ôn ...
Dân tộc: ... kinh ... Quốc tịch: ... VN ...
Quê quán: ...

Phản khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	NGUYỄN VAN BIẾT	NGÔ THỊ BÔNG
Ngày, tháng, năm sinh	1940	1943
Dân tộc	kinh	kinh
Quốc tịch	VN	VN
Quê quán		
Nơi thường trú/Tạm trú	36/4 khu 7 thị trấn trà ôn - Huyện trà ôn	

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: ...
... NGUYỄN VAN BIẾT (1940) ...
Quan hệ với người được khai sinh: ... Cha ...

Người đi khai sinh
(Đã ký)
.....

Cán bộ hộ tịch
(Đã ký)
.....

Thị trấn, ngày 20 ... tháng 5 ... năm 1984
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
P. CHỦ TỊCH
(Đã ký)
... LÊ VĂN HÈN ...

Sao từ Sổ Đăng ký khai sinh
Thị trấn, ngày 29 tháng 6 ... năm 1999
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN



29.99. 66. ⁴Đỉnh Gỏi Bả Hội Trường.

Tôi xin trình thuật trình bày tóm
tắt những hợp của chúng tôi trong thời
này cho bà nó.

Sau ngày 30-04-75 ngày 02-05-75
tôi bị bắt đi cải tạo ngay, dài hạn đến 01
tháng 10-78 về trình diện địa
phương làm ăn nghề đồng áng, thời gian
sau bị bắt vào lại đi tù đói, lạnh và tiếp tục
hoạt cải tạo ngay hạn 01 tháng tại địa phương,
đến đó xin tiếp đi làm miễn địa phương
không chấp. bắt đầu từ 01 ngày lần đầu
tôi sống trong sự hồi hộp kể cả gia đình
cũng không yên. Cuộc sống gian khổ bị
lưu ý cấp thiếu thốn mọi bề sự đi lại không
thoải tiện.

Số tôi có hai người em trai: 01 người
vẫn bay đi sự trấn 18 bộ binh xuất tịch tại địa
phương binh công An lực ngày 22-11-72. 02
người vào Trường Nghĩa Quân Hồ Chí Minh
chi khu Thủ Đức bị thương, thương phế binh.

Do đó chúng tôi không thể bắt đầu tôi
còn phân vân sau cũng bạn bè làm chung
ngành đã được ra đi, tôi mới yên tâm
bắt đầu làm hồ sơ gởi đi BANGKOK.

(THAILAND), lần thứ nhất ngày 16-07-97,
lần thứ hai ngày 29-07-97 và lần thứ ba
ngày 19-08-99 nhưng, mãi đến nay chưa
nhận được sự mai mui nào của rân phòng
ODP, ngày ngày trong đời lo âu không biết
số phận như thế nào?

Kể đến nay nhận, nghe được sự
tân tình của bà với tình hình ja dài dặc
nên chúng tôi còn chút hi vọng gọi hồ
sơ và thư này đến gửi hội đồng kinh nhĩ
sự, chiều có hoan tâm giúp đỡ cho
chúng tôi là những người sau cùng còn cũ
cần lại.

Chúng tôi chân thành cảm tạ và
biết ơn.

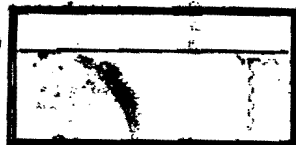
kinh chào,

Nguyễn Văn Bật.

BUU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BUU CHÍNH
Service des Postes

(1)



BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Mẫu 72 - 15 x 10

Địa chỉ :
Adresse NGUYỄN VĂN BIẾT 36/H. Nguyễn Thị Thanh Đồng
(3) Huyện Tân Sơn (Vĩnh Long) - VIỆT NAM -
Xã Long Tân
ở (à) nước (Pays)

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dấu lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion ».
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1).
Envoi recommandé

Thư

Ký gửi tại Bureau cục

01.540, TRẦN

déposé au bureau de poste de

ngày

02/07

19 99

số

352

le

19 00

sous le no

địa chỉ người nhận

HỘI GIỚI CÔNG NHÂN VIỆT NAM

Adresse du destinataire

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên

Bureau cục nhận

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến »

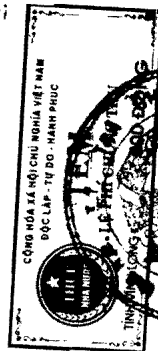
QUY ĐỊNH NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

SỐ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN VĂN BIẾT
Số hộ 36/4 1970
Đường phố, ấp TRAI TRẦN
Phường xã, thị trấn TRAI TRẦN
Huyện, thị xã TRAI TRẦN

Ngày 03 tháng 06 năm 1977
Trưởng Công an (Chữ ký)
(Chữ ký)
Trưởng Công an

Số 102/1 Mẫu 1



CHỦ TỊCH

CHỦ HỘ

1

- Họ và tên Nguyễn Văn Biết
- Biệt danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1940 Nam, Nữ
- Nơi sinh Cà Mau
- Nguyên quán Cà Mau
- Dân tộc Khmer Tôn giáo
- Nghề nghiệp Làm ruộng
- Nơi làm việc Cà Mau
- Giấy CMND số 330 585 154
- Ng v cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày 20-05-77
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 03 tháng 06 năm 1977
Trưởng Công an (Chữ ký)
(Chữ ký)
Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Trưởng công an

Trưởng Công an

- Họ và tên Nguyễn Văn Hùng
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1945 Năm, Nữ
 - Nơi sinh Đông Anh
 - Nguyên quán Xã Hòa Minh
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo
 - Nghề nghiệp làm nông
 - Nơi làm việc Đông Anh
 - Giấy CMND số 550.8.11.864
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 05 tháng 04 năm 97
 Trưởng Công an Trần Văn Hùng

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

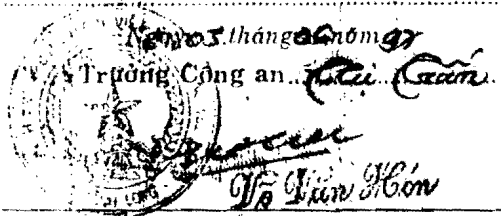
- Họ và tên Nguyễn Văn Hùng
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1968 / 1 / 7 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Đông Anh
 - Nguyên quán Đông Anh
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo
 - Nghề nghiệp làm nông
 - Nơi làm việc Đông Anh
 - Giấy CMND số 550.8.11.864
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 05 tháng 04 năm 97
 Trưởng Công an Trần Văn Hùng

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

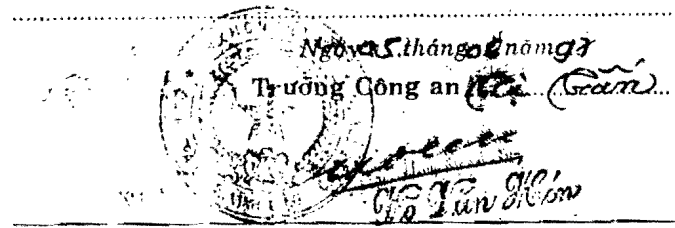
- Họ và tên Nguyễn Trần Lập Trang
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1971 11 11 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Cà Mau
 - Nguyên quán Cà Mau
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

- Họ và tên Nguyễn Trần Lập Trang
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1973 11 11 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Cà Mau
 - Nguyên quán Cà Mau
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên Nguyễn Thanh Lâm
 Bí danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1975 Nam, Nữ
 Nơi sinh Cà Mau
 Nguyên quán Cà Mau
 Dân tộc Khơ Mú Tôn giáo
 Nghề nghiệp
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 05 tháng 06 năm 07
 Trưởng Công an (Chữ ký)
Đỗ Văn Hôn

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên Nguyễn Thanh Hà
 Bí danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1978 Nam, Nữ
 Nơi sinh Cà Mau
 Nguyên quán Cà Mau
 Dân tộc Khơ Mú Tôn giáo
 Nghề nghiệp
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 05 tháng 06 năm 07
 Trưởng Công an (Chữ ký)
Đỗ Văn Hôn

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên Nguyễn Văn Hợp
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1981 Nam, Nữ
- Nơi sinh Quảng Nam
- Nguyên quán Quảng Nam
- Dân tộc Khmer Tôn giáo
- Nghề nghiệp làm nông
- Nơi làm việc Quảng Nam
- Giấy CMND số 331.987.00.0
- Ngày cấp 27/10/98 Nơi cấp Quảng Nam
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Ngày 5 tháng 5 năm 98
Trưởng Công an Trần Văn Hợp

Trần Văn Hợp
Viện trưởng Viện

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh Nam, Nữ
- Nơi sinh
- Nguyên quán
- Dân tộc Tôn giáo
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm
Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Q Trưởng Công an (Chị... Gracia)

Nội dung

Ngày..... tháng..... năm.....

Trưởng Công an

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý:

1. Sổ hộ khẩu do Bộ Nội vụ ban hành, không có quan, đơn vị nào được tùy tiện sửa đổi mẫu.
2. Khi có sự thay đổi về nhân hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo qui định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ý điều chỉnh sổ.
3. Nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, đổi chác, thế chấp... v.v. sổ hộ khẩu.
4. Khi mất, hỏng sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an Phường, Xã, Thị trấn nơi thường trú.
5. Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình sổ hộ khẩu gia đình khi cần hộ có thẩm quyền kiểm tra.